

NĂM THỨ TƯ — SỐ 289

MƠI SỐ 8 XU 戊午年五月廿四日

NGÀY THỨ TƯ 11 JUIN 1930

GIÁ BẢN

ĐÓNG PHÁP	NGUỒN QUỐC
Mỗi năm 1.000	8.000
Mỗi tháng 2.00	2.00
Mỗi tháng 3.00	3.00

Mon sáu phải trả tiền trước,
Thứ tư mua đắt nhất, M. TRẦN
DINH-PHIEN, 41 đường Láng cao
viet riêng và thương nghiệp trước.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

HUTHN - TUC - KHANG

TAN - Y
TAU - BINH - PHUEN

徵

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

DÉPOT LEGAL
VIỆT NAM

N° 3336

SIE QUỐC
DƯƠNG DÂNG-BA, 80
QUÝ THÁNG 06 1930
HUY CHỦNG TIẾNG-DÂN - 80

Giết người thì bị
tội chết. Hai người
và ăn trộm thì bị tội
約法三章

CÁI HOA GIẾT NGƯỜI (Chiến-tranh)

Kè trong lịch sử sinh hoạt và giao tế của loài người, thi bất luận thời đại nào dân tộc nào, cũng nhân sự giết người là cái tội ác to lớn, thảm họa ghê gớm như trong cõi đời; vì hễ đồng một loài người thì đều cần máu đỏ xương cung thịt mềm, ai cũng như ai, không ai chết hai lần, mà cũng không ai chết đi rồi sống lại. Các nhà tôn giáo thường nêu cái nghĩa từ thiện để răn dơi về cái tội phạm ấy, mà nào nhà chánh trị, nào nhà pháp luật, cho đến các nhà triết-học lập ra thuyết này thuyết nọ, đặt ra phép nọ phép kia, cái tên chỉ cũng là vi loài người mà kén cách phòng nhan, cho cái họa giết người một ngày một tam hàn. Cò dại mà có ngay đại đồng, cũng bởi mỗi lòng không nòi giết người (n. 2 & 3) ấy say ra, chớ không có gì khác. Thế mà ta thử xét trên lịch sử xưa nay mà nhứt là về thời đại cạnh tranh gần đây, ta thấy một điều lạ là: cũng hỉ giết người mà không những không cho là tội ác, không cho là thảm họa, lại được mang cái vinh dự là hùng dũng, nghĩa khí, thắng lợi. Tức là giết người trong cuộc chiến tranh vậy.

Từ trận Âu-chiến 1914-1918 về sau, người trên thế giới trong thấy cái lẩn-kịch «người chết của tan» ghê gớm ấy, ai cũng sinh lòng áy náy mà có ý xu hướng về chủ nghĩa hòa bình. Dẫu thực tế chưa thấy gì song đó cũng là một cái điểm báo trước cho loài người biết con đường hạnh phúc sau này không có ngà nào hơn nữa.

Về trận Âu-chiến, có một nhà học giả Trung-hoa nói rằng: «Trận Âu-chiến mà người ta cho là lớn, không phải tại giết người nhiều. Kè cả trận ấy trong mấy năm trời chết hết 7 triệu người, bị thương trên 2 triệu. Ngày xưa trong một nước Tàu về khoảng Tăng-quốc-Phiên, Hồng-tú-Toản, chỉ trong bảy lăm số người một lăm bốn mươi triệu chết hết bốn phần mươi (40%); và khoảng Lý-Trâm, Trương-Hiển-Trung, chỉ lăm Hồ-Bắc và Tứ-xuyên mà một tay Trương giết đến 30 triệu còn kè lém nửa Hoàng-Sào giết 8 triệu; Hạng-Vô một đêm nà chôn 20 vạn; Bách-Khi một đêm mà chôn 40 vạn. So với những số người chết ở Trung-quốc đó thì số người chết tại trận Âu-chiến có gi

là làm nhiều. Nhưng trận Âu-chiến đó người ta cho là lớn là vì ba lý:

- 1. — Những đỡ chiến cũ, làm thử cơ xảo kỵ dị chẳng khác chi những phép tắc trong truyện Phong-thần.
- 2. — Những nơi bị phá hoại hư nát, phần nhiều là nơi đánh thành, đại kiêu trúc.
- 3. — Những người bị chết phần nhiều là người sáng tạo «người danh tiếng» (tức là người văn-minh).

Mấy có nói trên so với thời đại xưa, binh lính thi cung tên gươm giáo, thuận gõ giáp nan; chiến trường thi thành dắt nhà tranh, rừng không đồng rộng; người chết thi phần nhiều dân thường, không có thân phận lòn như người văn-minh ngay nay.

Vì mấy lý ấy nên người ta cho trận Âu-chiến là lớn. Cơ xảo càng nhiều thi trận đánh càng to, mà số người chết lại càng ít. Ở thời đại cung tên thi chết nhiều hơn thời đại súng điều thương, ở thời đại súng điều thương thi chết nhiều hơn thời đại súng cơ quan và độc-khi v.v.

Theo nhà bán trên, đời xưa chết nhiều mà cũng cho là nhỏ, đời nay chết ít mà cũng cho là lớn, là theo giá-trị người đời cùng đồ vật liệu mà cân nhắc. Vì như trẻ con năm mươi tháng, hoặc năm bảy tuổi thi có chết, người ta cũng không than van đau xót cho lắm; còn như người thành nhân trở lên rủi chết thi người ta ai cũng thương tiếc. Lại như lầu cao nhà ngoài mà bị hư đổ tan nát, ai cũng đau tiếc, còn nhà tranh lều cỏ, thi có xiêu ngã là tai cũng không ai dè ý đến. Nghĩa là người văn-minh thi chết ít cũng cho là lớn mà dân dã man thi chết nhiều cũng coi là nhỏ v.v.

VĂN-VĂN

CÙNG BẠN BỌC BÁO

Trong số mấy ngàn độc-giả yểu-quí của ban báo, nhiều ngài rất cháu-lết, trả tiền đã đủ mà lại đóng hạn, thật là tiện cho việc so sách, bao-bao bết súc cầm ơn. Nhưng cũng có nhiều ngài gởi thơ về múa bão mà không gởi b.c theo, hoặc múa nâm mà gởi lờ dở 1, 2, 3 đồng trước, bao-bao cũng thế tinh, y lời trong thơ các ngài mà gởi báo dì, n'y đã du số bạc trả trước, hoặc đã qua-hapon rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gởi số bạc còn thiếu về, hứa hẹn thiệt là bắt tiện cho đường kính lề của bão-bao. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời hứa trong thư trước mà gởi về cho, (các ngài múa nâm từ 10 Aout 1929 đến 10 Aout 1930 cũng vậy) đừng để n' à báo phái gửi báo giàn đoạn thi bao-bao lấy làm da tạ.

B. B.
— VÌ CÓ KHÔNG BIẾT CẦM BÀNH LÀI
— SAO KHÔNG BIẾT CẦM?
— VÌ XA NAY CHƯA KHI NÀO TẶP CẦM

— MỘT NGƯỜI PHÓNG VIÊN KHÔNG BIẾT CẦM BÀNH LÀI XE HƠI! THẬT À?
— Ở NỮA-URC, LÀM THÝ CŨNG CÓ XE
— VĨ, CON GÁI 10-15 TUỔI CŨNG CẦM BÀNH LÀI. Ở ĐÂY, LÀM PHÓNG VIÊN MỘT LỜ BAO MÀ KHÔNG BIẾT CẦM BÀNH LÀI! LA THIẾT!

— THÚA QUI-NƯƯƠNG, KHÔNG LÀ GI?

— CÓ VẬY THẾ-GIỚI MỌI CỜ CHIA TẦM VỚI «CỰ», CÓ VẬY NGƯỜI MỌI CÒN DÙNG NHỮNG CỜ «VĂN-MINH-CO-XÁO»

— VIỆT NAM KHÔNG KHÔNG LÀ GI?

— QUEN MẮT LÀ THƯƠNG, KHÔNG QUEN MẮT LÀ LÀ. TÔI SINH THẬT SỐNG KHỎI & ĐẤY, QUEN MẮT QUÁ RỜI CŨNG KHẮC BIẾT LẤY GI LÀM LÀ!

— QUÍ-NƯƯƠNG GẮNG CẦM LẤY BÀNH LÀI, TÔI XIN NGỒI THEO ĐÂY. TÙ THONG THẢ CHO XE CHẠY QUA CÁC NƠI. THẤY ĐÈU GI LÀ MẮT, QUÍ-NƯƯƠNG CỦ BỐI, TÔI XIN TRẢ LỜI.

(Còn nữa)
Kim-Son

MỘT NGƯỜI HOA-KỲ

Ngày nghĩ, mặt trời đã sắp lặn mà không khi còn nóng như lửa. Vô sự, lại muốn tìm dời ba ngọn gió, tôi bèn p. óc lên chiếc xe đẹp, qua cầu Trường-liên, theo con đường Jules Ferry, di thẳng lên Nam-giao. Đến trước bịnh-phong Nam-giao, chiếc xe đẹp tôi trả tách sang phía tay phải, thời tôi thấy một thiếu-nữ người tây nằm lún chien trên vặt cỏ, cách ba bốn thước có một chiếc xe hơi bãi bánh còn quay giật không trung. Tôi liền xổng xe, chạy lại. Người thiền nữ, thay tôi, ngồi xổm dậy, tự giới thiệu:

— Miss N., một người da-lech Hoa-kỳ.

(Còn nữa)
Kim-Son

Tòa Thượng-thẩm
Hanoi xử hai vụ Cộng
sản Bắc-giang

Hôm 3 JOHN tòa Thượng-thẩm đã họp để xét lại hai vụ Cộng-sản mà tòa án Bắc-giang đã xử hôm 15 Mars và hôm 11 Avril 1930.

Trong vụ thi-nút có bốn người bị can. Trong số người bị can đó, có Khồng-vân-Quý bị cáo có chém trong V. N. Q. D. B. Khồng-vân-Quý trước kia đã bị bắt, rồi được tha. Anh ta nhận làm một thám cho viên tri-phò Bắc-giang, nhưng anh ta vẫn cứ lo việc cách mạng luồn. Một hôm người ta bắt được trong túi anh ta nhiều truyền đơn xúi dân chúng đánh-dò chính-phủ Bắc-đ. Người ta lại bắt được rắng anh ta có chém trong đảng Cộng sản; chính anh ta đã lập nên nhiều tên tờ Cộng-sản trong hét anh ta ở và nhiều lần nhóm hội tại nhà người anh em họ của anh ta, tên là Ninh; trong mấy kỳ hội đó, hai người Da và Nghiêm thường có mặt luôn.

Tòa tuyên án như sau này:

Khồng-vân-Quý, khở sai chung thân (y án).

Khồng-vân-Ninh và Bùi Văn-Du, 10 năm khở sai (lặng).

Nguyễn-trọng-Nghiêm 10 năm phai vắng (lặng).

Tòa nghị. Đến 3 giờ lại họp lại

DU LỊCH TRUNG-KỲ

HUE

Nói về cờ-tích (Tiếp theo)
«Nam-giao» là nơi tể Trời. Ai Tể? Vua. Khi nào tể? Ba năm một lần, tháng hai, ngày «Tân». Bất chước ai mà tể? Bất chước Tân, từ đời nhà Chu, nghĩa là ba trăm năm trước Tây-lich.

Nam-giao có bốn cái tên: nền thử nhứt tròn như «trời», nền thử hai vuông như «đất», nền thử ba và thử tư cũng vuông. Trên nền thử nhứt, vè phia bắc, có hai cái dàn, cái bên tâ dâ 16 «Hiện-thiên-thượng đế», cái bên hữu dâ 16 «Hoàng đế-ký»; vè phia tây và phia đông cũng có năm cái dàn dâ tể ông Nguyễn-Kim, vua Già-long, vua Minh-mạng, vua Thiệu-trí và vua Tự-đức. Trên nền thử hai cũng có nhiều dàn dâ tể mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, thần mưa, thần gió, thần sóng v.v. Còn hai nền dưới thi dâ làm nơi sắp đặt việc tế. Nền thử tư trồng thông nǚi.

Làng vua có năm cái lớn: làng Già-long (cách Hué 14 km), làng Minh-mạng (11 km), làng Thiệu-trí (7 km), làng Tự-đức (6 km) và làng Khải-dịnh (8 km). Đó là nơi đường bộ. Dàng đường thủy di cũng được.

Nói về cờ-tích, phải trả làng Khải-dịnh, vì làng Khải-dịnh mới làm dày. Những dàn tể nói sau này là nói về mấy làng kia.

Theo triết lý ta буди xưa, người ở đời trọng yếu không phải ở sự sống chết, trọng yếu chỉ vì lãnh-bạnh công nghiệp của mình đối với xã-hội. Đối với xã-hội nghĩa là làm gương cho hậu sinh. Vì có ý làm gương, nên có ý «ghi dấu tích»; vì có ý «ghi dấu tích», nên ai ai cũng muốn ba đều: xáy mà để ghi dấu tích cho phần xác, dựng nhà thờ để ghi dấu tích cho phần hồn, dựng bia để ghi dấu tích cho công nghiệp quảng-dại. Mấy cái làng vua ở Hué chính làm theo ba nguyên lý đó. Bởi vậy, trong các làng kia, ngoài những vật phụ như nhà lục giác, nở bén nguyệt, ngaya đồng, voi đà v.v. làng nào cũng có: một cái mà là nơi chôn xác sao này không có phép vào xem, một cái đèn thờ và một cái bia.

Các làng vua lại còn có một đặt sác khác. Ở bờ bắc sông Hương, bốn cửa có cây sâm uất, làng nào cũng có một cái cách hủ tịch mịch, thiết đứng một nơi ngồi cho lính bắn sau khi chém. Người Á-dông ta, nhứt là hạng người có cựu học nhiều người ứng-lịch khét-dòng, nếu vén gập một khúc dời ba chén bát nói gác ngón song phiến ba bát giờ mà bước vào trong mấy cái lăng đó, thi trong tầm trí phát ra ngay một mồi ém thâm nhẹ nhàng và bạn.

(Còn nữa)

B. L.

dâ xú vự thử nhứt.

Troong vự này có 9 người bị can. Đang 5 giờ Tòa tuyên án:

Trần văn Khoa tức Quản-Khu và Phạm Văn Ngọ tức Giáo-Sinh, khở sai chung thân (y án).

Trần văn Khoa tức Quản-Pieng và Nguyễn văn Long tức Truong-Long, 10 năm khở sai (giảm).

Lê văn Lang, Trần văn Phan, Phạm văn Trần và Lương văn Sám, 10 năm khở sai (lặng).

Nguyễn văn Suy, phó tổng Cố-phap, 3 năm tù và 6000 tiền phạt (lặng).

Tòa nghị. Đến 3 giờ lại họp lại

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ J&B

NGHIỆP LÀM NÔNG Ở VIỆT-NAM

IV. — Hàng dân nghèo

Hàng dân nghèo là những người đã làm thuê cây mướn mà sinh nhai. sống được qua ngày tháng là cốt nòi có tiền công của nhà tư bản, địa chủ trả cho.

Ở thôn quê ta, hàng dân nghèo ngày càng nhiều : không kẽ chia có, nhưng ai dè mất quan sát cũng có thể nhận được. Nhiều kẻ có năm ba sáu ruộng, vợ con cây cối lấp lấp không phải là trung nông, vì họ lợi thâm không được bao lấp ; cuộc sinh hoạt số dì chỉ tri được khống phái nhờ họa lợi đó, mà chỉ vì suối nắp đem mồ hôi nước mắt để đổi bát cơm nhà giàu.

Dân nghèo càng ngày càng nhiều là vì cuộc vô-sản-hóa lan rã mãi như trong bài thơ ba dè nói rõ. Trong những dồn cạnh tranh hàng ngày ta thấy hạng trung nông yếu cảnh cứ sa sút xuống, đến nỗi truy lục ra làm dân nghèo. Hảy xem trạng huống trong một năm mất mùa thì cái lè dào-thái lại càng rõ ràng lắm. Nhà địa chủ từ bão lúa có làm ruộng, nhưng vẫn còn thóc chưa đầy vụa này kho họ ; mồi mòn thì họ không thiệt hại mấy. Còn nhà trung nông nhỏ được bao nhiêu vốn liếng đem dè ra ngoài đồng ; mồi mất thì, ôi thôi ! cr - nghiệp tan tành, không còn mong mồi vào đầu nữa ; có thu hoạch được mấy thì may ra đủ tiền trả nợ cho nhà giàu là cảng. Thế là trong lúc đời kém, nhà trung-nông phải dè vay mướn thuê giao nhà giàu để chí tri sinh hoạt ; mà già cách thóc giao ra thế nào ? Bọn tư bản địa chủ lòn thấy mồi mất như cà gắp nước, liền thừa nhặt dè làm giàu thêm ; bandầu đóng chặt kho vựa lại, đợi đến khi già lúa cao đến xấp ruồi xấp dồi mới đem ra bán. Như trong trận đói cách đây sáu năm, ở Thủ-thiên, thường thường đến độ mìn xong giá một lượng lúa ven chỉ có 4\$50 mà bấy giờ tăng lên 6\$00, 6\$50 ; (trong trận đói khoảng tháng hai, tháng ba năm nay, tăng lên đến 7\$50)

CHI CÂY VƠI HÌNH

(PHIỀU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỀU-THUYẾT)

Tác giả : HECTOR MALOT
GIANG-HA dịch :

Số 45

Chương thứ hai mươi sáu

(Tiếp theo)

Con Bé-rin ngồi chờ hai giờ đồng hồ ; ông Ta-luôn mà còn ngồi đó thì nó không dám era quay, không dám say nghĩ gì hết. Chỉ khi nào ông Ta-luôn đi ra rồi nó mới thở được, nhưng cái lòng sợ hãi cũng không sao hết. Theo như lời ông Ta-luôn thì ông ấy muốn gì ? Chuyện không khó đoán : ông Ta-luôn muốn dùng con Bé-rin để làm một tag trình thám của mình & bên cạnh ông Vă-phân, để có thể từ tin tức chí học lại cho mình rõ. Bởi dàu của ông Ta-luôn làm cho nó sợ, nhưng cũng làm cho nó hứa được rằng ông Vă-phân còn cần nó để dịch lờ từ cho ông.

ruộng không có một mảnh.....

Ở nam, cái giới hạn hai người địa chủ và dân nghèo rất là rõ rệt. Nhưng ở Bắc-kỳ và phía bắc Trung-kỳ, nghĩa là ở các nơi có công diền, thi trình độ sinh-hoạt của dân nghèo cũng không cao hơn, số dân nghèo cũng không vì chê-b bureaucratised công-diền mà giảm đi. Tiếng nói ruộng dem chia cần, nhưng ba phần tư ruộng công diền vào tay nhà giàu nắm : dân nghèo không có sức kinh dinh, vì từng khối nên phải dem ruộng cầm bán cho nhà địa chủ trong vùng, giá đàng 100 quan ; nhiều kẻ dà mắc nợ nhà giàu sản, đến ký cấp ruộng giao phán mua cho nhà giàu bắt, không biết phân ruộng mua ở nơi nào, còn nòi gi dến hoa lợi !

Từ Thủ-thiên trò ra ngoài Bắc, có chế độ công diền, nhưng «diền» chỉ một ngoại mời là của «công». Ở Bắc-kỳ, thường thường ruộng công ba năm chia lại một lần, quan viên bắt phán trước, sau mới đến phiên dân ; thành thử dân dà nghèo mà bắt nhầm ruộng không trồng trọt già được ; và lại, dân cư ngoài Bắc rất đông đặc, nên nòi nhiều ruộng nhất thi mỗi người được 6, 7 sào, còn thường thường thi mỗi người chỉ được 1, 2 sào thôi. Ở Quảng-Binh, Quảng-Trị, Thủ-thiên, cách chia công diền theo lối ngoài Bắc ; dân cư ở mày linh này ít hơn nên có nòi phán mỗi người được dè 1 mầu, 1 mầu ruồi ; nhưng mày ruộng quan viên cho thuê một năm được dè 140, 150 quan, còn mày ruộng dân thì lâm kinh phải bỏ hoang phế, một vai chục quan mà người ta không thêm mua. Ở Hà-Tĩnh, Nghệ-an, cách chia ruộng có khác hơn ; ruộng đất dem chia cần ra từng phần rồi mỗi người có bắt thăm mà lấy. Vào miền Quảng-Nam, Quảng-Nghia, công dien dè 11 sào : một phủ Tam-kỳ có 144 xã mà chỉ 3 xã có công dien thôi. Từ Bình-Định trở vào, các địa hạt dè mới khai phá về thời đại càn kim, nên công dien 1.

2. Dân nghèo dem nhau dè lâm ở các sở dòn dien, và nhà phải cải nay thất nghiệp. Ở thôn quê, một năm thường có hai vụ, dân mài mòn có việc mà làm ; mùa xong, nhà giàu không thuê nữa, một số người phả chịu thất nghiệp trong mấy tháng. Thất nghiệp thi không có liên công, són hoặc phái cúc khò trâm dường ; vì vậy nghe nói & các dòn dien làm công cả năm, nhiều kẻ bị bắt sang suróng, nhưng phái dè làm cho khỏi dòn.

VĂN ĐỊNH

Lại biếu-tích

(Tin A. R. I. P.)

Ở Nghệ-an hôm 1er Jain có hai nghìn người kéo nhau đến huyện ly Thanh-chương, đưa cho quan huyện một cái giấy yêu cầu thả những người bị bắt trong mấy cuộc biếu linh & Nghệ-an và Thái-binh. Quan huyện hứa sẽ dè lời yêu cầu ấy lên quan trên ; anh em biếu-tích có lẽ không được gì. Ông Hoan cùng người do gỗ và hai tên ở nhà ông đều bị bắt giải linh.

VĂN ĐỊNH

Thiệt hại gì ?

Hôm 22 Mai, có bắt được ở Cầu

giật mày người tên là Trần Văn Kinh, quê ở Nghĩa-lộc ; dem Trần-văn-Kinh về huyện nhà Quang, tên

xét hỏi thi Kinh tư xung là mìn

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

Hai nhà du lịch Đức và Áo đến Huế

Ngày 6 Juin, hai nhà du lịch Rud. Hofer và Lippelt, một người Đức, một người Áo, dè qua Huế, ó dòn thám hòn báu. Hai ông này làm phóng viên cho một tờ báo xuất bản ở Hanovre và Vienna khởi hành từ Bé-lém, đi sang Ba-nh-Cán, Tb-đi-nh-Kỳ, Ba-tu Án đà, (hòn có thuộc qua giờ tiếp chuyện cùng ông Cam-Địa), Xiêm-La rồi đi qua Đông-dương dè sang Tàu.

thám ; nhưng vì không có giấy mà chứng thực nên bị bắt giam. Sau xét ra thì trước mày hôm dây Kinh đã cùng với tên Tô-Dương lực Cửu Dương người xã Thành-đoà ra nhà Nguyễn-Mân (càng một làng với tên Đường) hoạch chước lây lén. Kinh thi lỵ xung là đội trấn tráp, nói với Nguyễn-Mân rằng : « Ông có con (Nguyễn-văn-Tiệp) can tội vu cáo, có lè phạm án nặng, nếu nuốt nhẽ tôi chịu mắng bực, tôi sẽ lo cho ». Song Ng. Mâu không chịu. Việc này quan huyện đã dòn hỏi những người có can thiệp, dè rõ chứng có và đã giải triết tên Kinh là Linh, chưa rõ quan trên xét xử ra sao.

Tên Kinh này mệt-thám thật hay giả ? Cuòng ta nên biết rằng ngày nay có những hang người như thế. Biết chuyện

Lại việc sưu

Theo lệ Nhà nước thời người bần cùng không phải chịu tiền xáu, thế mà lý-trưởng làng Phu - nghĩa & chúng tôi (tổng Phu - hâu, huyện Quyết - lưu) tên là Trịnh - Mâu, vụ sưu năm nòi tát hiệu bồ cho dân nghèo bần-cùng mỗi người là 1\$17. Trong làng nhiều người thấy việc trái lè, cũng muôn nơi, nhưng sự vụ cho việc này việc khác tì

Ngày mồng ba tháng bảy năm ngoái anh lý vào nhà tên Phan-Sản (ở nhò đất Ngay-en-thi-Xuyễn) thu tiền sưu, tên ấy xia biếu-lai, anh lý không cho, rồi bảo tên ấy ngang trả việc sưu mà dòn dập ; thi-Xuyễn đến can, thời lính bị anh lý vu cho là lè cuộp tiền sưu. Việc ấy dè đem triob tại huyện thi-Xuyễn vò tội, anh lý bị án và cách dịch. Không hiểu vì sao anh lý ấy lại vè làm việc như thường mà vụ sưu năm nay không biết sẽ ra sao ?

Người dân nghèo

TOURANE

Chú dòn còn hơn

Ngày 29 Mai kỵ giâ di ngang qua Công-quán thấy người đông mà phần nhiều là người già cả tại nguyên, áo rách quần xát. Hồi ra là dân còng di lanh chán, nghe đâu mỗi người được vài chén gạo.

Thoắc nghe một ông-gia than rằng : « Thủ chúa dòn còn hơn » Kỵ giâ dè ý xem cho biết vì sao ông già than như vậy, thi thấy từ trong chỗ phái gạo ra đến cửa, có mười người lanh cảm roi. Hết xin được 1 phần gạo li nứa bi mấy cái trót ! Khoa dòn ... trót ! thòng tinh ... trót ! mày xin rồi ... trót ! òa ... trót ! di ra mau ... trót !

Thương-tâm-khách

Lây chong cho đáng tâm chong, bô công trang-diêm, má hóng, ...

? ? ?

Đàn bà mới dè dậy !

NÊN UỐNG

BÁCH-BỘ-VỆ-SINH

bồ lâm, mà lại ngọt !!

THAM-THIỀN-ĐƯỜNG

Tông đại lò ở Trang-kỳ

TRẦN - KIÊM - QUÂN

Đèo Đông Ba (Huế)

chuc phat lâng mót tháng, và nêu ta bằng lóng thi sẽ thường thêm ..

Vui mừng quá đỗi, con Bé-rin không thể giả trai.

* Sao mày không trả lời ?

- Tôi lùm lòi mà cảm ơn ngài, nhưng vì quá cảm động, tôi lùm khùm ra ; nhưng xin ngài....

Tu biết rằng mày cảm động hót vì nghe giọng nói của mày dù rõ, và ta vui lòng ; vì cái lòng cảm động ấy chính là lòng sôt sắng để làm cho ta bằng lòng. Nhưng bây giờ con chuyện khác : Mày đã viết thơ vè bà con mày chưa ?

- Thưa chưa, vì tôi không thể viết, tôi không có giấy.

- Được, mày sẽ lại ngồi chờ bón

đèo liên-di, mày ở đó chờ đến khi ông ấy lanh mạnh rồi sẽ hát ; ô đó

có dà giáng mực cho mày dùng.

Nhưng phải nhớ, khi nào viết thơ vè bà con mày, thì sẽ nói cho họ biết cái dia vị mày ngay nay ở nhà ta, nếu họ có thể tìm cho mày một cái dia vị cao hơn nữa, thì họ sẽ bảo vệ, bằng không họ sẽ dè mày

& đây.

(Còn nữa)

đò mót g các anh tinh liệu, vi là chuyện của các anh cho không phải chuhen gì tôi. It bùa đây tôi sẽ cò những mày mót lâm công mè, mày gáp mày các anh, mà It ton kem lại khò phái cùi lây như các anh. Khi đó iới các anh sẽ l - lò, mìn đến xin lâm lai ; hòi đó thi muốn rời, chò trống dà có người thè. Món tiền tót dung đ mua mày mót rồi đây không bao lâu mà iới sẽ lây lai. Tôi nói chuyện dà nhiều rồi.

- Nhưng mày....

- Nếu các anh mà còn chưa hiểu, thi các anh rõ là ngu-xuẩn.

Ông Ta-luôn nói tiếp :

- Sao tôi lại không nói, đó chính là sự thật. Tôi thi khi nào iới cũng theo sự thật với công lò. Đóng giữa ông chủ và các anh, tôi không phải theo một phe với ông chủ, mà cũng không phải theo các anh. Khi nào các anh phải thì tôi biết cho các anh, và khi nào các anh có lỗi thì tôi cũng nói ngay. Nhưng bùa nay thi các anh có lỗi. Tôi không kể đến mày điều yêu cầu của các anh. Họ xô đẩy các anh, mà các anh không biết họ đưa các anh đến chốn nào.

Các anh nói rằng ông chủ bác lỗi các anh, nhưng các anh không biết rằng nhiều người khác lại còn bác lỗi các anh nhiều hơn nữa ; ông chủ thi làm cho các anh sống, mà họ thi làm cho các anh chết, và dà

đòi. Khi họ lắp di thi ông Ta-luôn

đòi chò trước một cái ban dâng

những giây mực, sô sách, lát cò

nhiều mày bẩm chuồng điện và máy nói nữa.

Ghy-giôm bước ra đóng cửa lại,

nhưng không nói cho ông Vă-phân

hay rằng con Bé-rin đã vào. Con

Bé-rin sẽ dà Vă-phân khống thau tên noi

+ Thưa tôi là Ông-tè l -

- Tôi nghe tiếng mày dà cái dia

đèo liên-di gần đây, và sẽ chờ ta

bão. Nếu q-chung q-an nang, trong

cuộc hành trình ủi mày vi ca-

tong can-dâm ủi mày dà làm cho

ta đe dài coi số phản mày. Vâi lai

trong khi mày làm việc thông ngay

với bón-th Anh, đích phai tòi

cho ta nghe, và trong khi nói chuyện

cái lòi sòng của mày dà làm cho ta

vui lòng. Từ khi ta phải bén đến nay, ta cần có một người để thấy

cho ta, đe coi ngó những chuyện ta

BÌNH THUẬN

Vì sao mà có kiện?
Ở làng Ba-phước, thuộc phủ Hòa-da, xã Thường làm quan-dép (tục gọi É-chém) một năm lanh của các nhà nông 30\$00. Ông làm hai năm mà không toàn trách nhiệm, nước sông còn chảy mà mương rãnh khô khan, mía màng chết hại, tiếng là ruộng có dập, mà kỳ thiết chỉ nở nước trời. Bởi thế nên dien-hộ đang kêu xin cùi người khác.

Việc cử quan-dép cũng chẳng khác gì muôn người coi sóc dập dê. Nay xã Thường không tận tâm với công việc mà các nhà nông cùi người khác thay, ấy là một lẽ tự nhiên, thế mà sao lại sanh ra kiện cáo?

Nguyên quan-dép Thường có xin từ chức tại làng Bình-thủy, nên làng Bình-thủy và Liêm-công (hai làng nhiều công-diện được quyền đứng cử quan-dép) cùng dien-hộ đồng cử quan-dép mới. Cử xong xuống quan-trinh-diện; quan Phủ quyền không chịu phong bằng, lại bảo dê cho xã Thường làm ba năm nữa. Vì thế mà sinh kiện. Lạ nỗi!

Nay quan-phủ quyền đã dì rồ, không rõ quan-phủ mới có xét cho không?

Một người biết chuyện

BẮC-KỲ

HANOI

HÀI-PHÒNG

Một vụ đánh công
Sở chiết Natterie; Bến niêm Hải phòng cũng là một sở lớn, sáng hôm 22 Mai vừa rồi, hơn 100 thợ thuyền (trong số đó có 76 người dân-bà) đều nghỉ hết.

Ông chủ sở lập tức trình với sở Mật-tam. Một người cao tên là Tuyên và một người kiêm thợ tên là Tin bị bắt giam.

Nguyên nhân việc đánh công này chỉ vì một người cao già hẫu cản chửi, thì ay mà hành hạ anh em chi em thợ đó thôi.

Đến hôm 23 Mai ông chủ sở diễn định dâng-thoba: 2 người đã được tha; hôm 25, thợ đã đến làm việc.

(N.C.T.B. 28-30 Mai)

THÁI-BÌNH

Có phải trốn chảng?
Bản đồng-nghiệp « Ami du People Indochinois » ngày 18 Mai 1930 có đăng tin rằng người giáo-bọc vừa bị bắt ở Thái-bìn biển đã dâu mất, làm cho dư luận rất là lộn xộn, chia làm hai mặt: một mặt là về bên quan-dép Thái-bìn thì nói người giáo-bọc ấy trốn, không những nói thế ngay lại có cuộc 300\$00 cho ai bắt được người giáo-bọc ấy mà nộp lại cho ngài nữa. Một bên kia - về bên 99 pt là 100

nhân dân Thái-bìn và mấy tinh gần đây - thì lại nói khác hẳn; nói rằng: khi mới bắt được thì quan-dép cho gia-binh; người giáo-bọc chết ngãi dì một hồi. Sau tinh giây lại cho gia-binh thêm; người ấy đã yêu lại dau nên chết qua cách liên đồng-nghiệp cho biết như sau như vậy song không nói chắc mặt nào là đúng, mặt nào là lầm, chỉ khen (l) Tòng-dép Thái-bìn là hảo-hiệp (l), tự xuất tiền trong túi mình mà cuộc sống trên đã nói và jay làm là rằng quan Khâm-sứ lắc kỵ đối với việc này không nói gì đến, đáng lẽ như mỗi khi có người trốn như vậy thì cho yết-thị các nơi, dâng bông người trốn và nói rõ số tiền cuoc mới phải (l).

NAM-KỲ

VĨNH LONG

Lại biếu tinh
Ở VĨNH-long (Nam-ky), sớm hôm 3 Juin có bốn năm trăm người nhau ở cách tòa Tham-biên 3 cây số, rồi kéo thẳng đến tinh thành. Họ cũng sắp đặt dâng bà và con nít di trước nhu trong mấy cuộc biếu tinh kia. Lần giải tàn được, bắt ngay 20 người.

Tin sau cùng nói rằng Tòa án VĨNH-long đã xử trước mấy người trong số người bị bắt về cuộc biếu tinh này và tuyên án: 2 người bị 5 năm tù; 3 người bị 3 năm tù. Tòa án còn dương xử mấy người kia.

KHÔNG CÒN HIỆU QUẢ NỮA

Chuyện đời xưa tem thi hành
ở thời nay

Trước Thiên-chúa giáng-sinh mố nghìn năm ở xứ Israel có ông vua Salomon có tiếng là thông-minh vòi-dịch và xú-kien khôn khéo không ai bì. Một ngày kia có hai người dân bà giành nhau một đứa con nít, mỗi người đều nhận rằng đứa nhỏ ấy là con của mình dâng ra và không ai chịu nhượng bộ. Chuyện dem kiệu đến cùa vua; vua mới hạ lệnh truyề-dem đứa nhỏ xé ra làm hai phần cho mỗi người một nửa. Lúc thi mọi người trong hai người dân bà xin chiếu ngay và ngợi khen vua rất minh; còn mọi người thi van lạy xin vua dùng phân thây đưa nhỏ ấy ra, và dành lòng thương xót cho người kia dem về nuôi. Vua nghe đoạn xin cho người này được đưa nhỏ, lấy cờ rằng người này mới chính thật là mẹ dê nó ra vì dâng một mèo mù mờ có mối thương tâm, không nó dê con mình phải bị phân làm hai miếng; còn người kia vì không phải mẹ dê nên mới nhẫn tam thuận theo kế vua bảy, mà không chút lòng thương xót.

Đó là chuyện đời xưa. Ngày nay cũng có một chuyện tương tự như thế, chỉ khác nhau chỗ kết quả thôi.

Chuyện xảy ra bên Mỹ, tại toà án Chicago, mà quan tòa là ông Russ.

Có hai người dân bà tranh nhau một con chó. Quan tòa nói:

« Việc cũng dê; hai người hãy bắt kêu con chó kia, hê nó nghe theo người nào, thì tức là chó của người ấy! »

Người trước kêu chó chạy lại mảng rô, trảng thế là xong chuyện rào ngõ người sau kêu chó cũng lại ngoái đuôi, liếm lạy.

Quan tòa nghe ra kế khác, cái kế của vua Salomon dê lại:

« Nếu dây thi đâm chặt con chó này ra hai, mà phát cho mỗi người một nửa có được không? »

Người dân bà trước cũng thuận lời, nhưng đến khi bôi người sau thi người sau cũng đồng ý.

Thế là cái kế của vua Salomon dem thi-hành ở thế kỷ 20 này thi không có kết quả được. Vua Salomon hãi ấy nói tiếng là khôn-ngoan chẳng qua là lòng người buông lỏng cõi đời giàn. Xú-kien hời đó khác, mà xú-kien thời đại bây giờ cũng phải khác.

Nhưng không phải một việc xú-kien mà thôi; dưới đây mọi việc đều phải thay đổi theo thời thế mới mong có kết quả tốt.

Giang-Hy

VIỆC THÊ-GIỚI

À - ĐÔNG TRUNG-HOA

Tưởng từ chè chảng?

Hà-binh, 31 Mai. Cố tin nói rằng các thám hửu Tưởng-giới-Thach được tin Tưởng bị thương, bèn họp cùng nhau ở Nam-kinh yêu cầu Tưởng từ-chết, định cùi Tôn Khoa (hội-trưởng Hồi-xa) lên thay.

Bản Nam-kinh muốn có kè giáp cho ở mặt bắc, nên mới rời dâng cùi nhau, phản-kiến lên điều định công Truong-hoc-Luong.

Tưởng may mắn nha!

Tưởng mới bị-mất may 24 triệu hoa-viền của các ngân-hàng Mỹ và Anh. Nhưng

soi bìa Tưởng được tin này bất-sức phản đối, Diem tuyés-bổ rằng Diem không thua nhau những tờ khoán của Nam-kinh vay từ đầu tháng tư năm.

Quân Phùng thắng chẳng?

Tòa Bắc-binh, 2 Juin. — Có tin rằng ở các môt-tiền, Phùng mới được đại-thắng, bắt tù binh rất nhiều và lấy được nhiều khí giới.

Quân kỵ-bin phong bắc kéo đến Đường-Sơn, Mỹ dâng trong nhà trù dò phi-cô của Nam-kinh, lại lấy 12 chiếc máy bay và bắt 50 người cầm-máy, Quân Quảng-Tây tiến lên Bắc-tập chiếm Cobangla (?); và Vũ-Hán lợn xon lâm.

Quân Văn-Nam đã đánh nghịch quân

Tưởng-linh Văn-Nam đã đánh nghịch-quân,

bắt được 2.000 người là-bi-hat,

nghịch-quân chạy về Lạng-Ninh.

ẤN ĐỘ

Rangoon, 31 Mai. — Tỉnh binh khá hơn, nhưng tàu bè ôm chưa chạy được. Tỉnh cùi thấy chết hết 175 người.

Peshawar, 2 Juin. — Linh-can-phòng

bắc lâm chép mọi người dân-bà và

mọi người trẻ con; vì thế dân chúng đến

chống với cảnh-sát, 7 người chết, 4 người

bị thương.

Bombay 2 Juin. — Xây ra nhiều cao

xung-dot dê lây-ma, 40 người trong

đó có 11 người bị bì-bát. Tỉnh binh

agébin-trong-hor: bao-édo-dó (Chemises Rouges) hoạt-dong, họa són toàn là

thanh-nien có dê khí giới. do đảng Cộng-sản chi-huy, có rất nhiều truyền-don khép

cáx-cáx.

Simla. — Viên Kinh lược Anh ra lệnh

cau-bon thay bá-công không được tu-hội

nó thoé sẽ bị nghiêm-trí

ẤU-CHÂU

Quan bý-trưởi: g Thuels-đia Pháp
sẽ sang Đông-duong

Arip. — Theo thời báo thi có lê nhau

nhập-ký nghe nói quan bý-trưởi

bộ-trưởng bý

Đông-đia sẽ sang Đông-duong

để tu-hieu

Đông-Dương

Nội-Các họp hôi nghị bón vè việc

Đông-Dương

Arip, Paris 2 Juin. — Hội-đồng Nội-Các

Pháp họp bý-nghi, do Tòng-thống Dou-

mergue chủ tọa. Bộ-trưởng I-huoc-đia là

đông Piétri phò-báy tinh binh phong trào

cong-sán ở Đông-Dương. Vâng và khai

nhưng cách dùng dê ngán ngửa.

Dép. 1er Juin. — Phong-vien i

Thien-dao (Pháp) viết rằng phong trào

dâng lộc vận động lão ra miền nam và

miền tây Đông-duong, là những nơi

máy lâu cùa yên. Lai viết: cuộc vận động

bát hợp-lac và khuya-dâng nòng

thoé-tran ra như lão lứa cháy cùa tinh

chết Cong-Sán;

Bí-tu-bay từ Đông-Duong sang Pháp

Arip, Paris 2 Juin. — Bộ trưởng hàng-hàng cho biết rằng từ 1er Octobre, sẽ có cuộc bay thử từ Đông-Duong sang thô

đô Án-Dô (Calcutta) để đặt đường bay y từ

sang Pháp. Từ 1er Janvier sang năm, sẽ có máy bay bay từ ta sang Pháp, mỗi

tháng bảy lái; nhưng khôn đường đi qua

Án-Dô thì phải dùng xe lửa; như thế

không chậm gì vì ở Án-Dô cùi tàu

bày không được bay đêm, mà từ Calcutta

tới Karsali (agb) là từ phía đông

đến phía tây nước Án) đi tàu bay mất

5-6 ngày, cùa di xe lửa thi mất cùi

ngày và hai đêm.

Nhà người Việt-Nam ở Lellavre

bí-xé

Tin Dépêche 2 Juin. — Le Havre là một

hải-cảng lớn ở sông Seine-bến Pháp

và Marseilles Lellavre còn đê-ir-trong

và cách hành động của một người Việt-Nam, tên

là Văn-Thu làm chủ một nhà khách-sạn,

có chum trong Việt-Nam. Độc-lập đảng

và làm thủ quỹ cho đảng

đảng Cộng-Sản ở Đông-duong.

Văn-Thu làm chủ nhà khách-sạn ở số

12, đường Prosy, một chum stuprants.

Cảnh-sát đê-xé-za, thấy những vật

liệu công-zen và bắt được nhiều truyề-

đon bằng chub quoc-ngu; giấy má này

biết giao cho người dê ra chub Pháp

Chub sẽ bắt thêm nữa.

Y-dai-lai dê với việc Mỹ tăng

quan-thu

Arip — Hiện nay bộ trưởng Thường-Mỹ

là ông Grandi nước Ý cùa ở Paris. Đoàn

Nhà-nghiep, Công-nghiep, Thường-nghiep

đánh-dong chép

quân-thu nên

nay có thay đổi nhau. Các báo nói rằng

các nước Áo-châu dê tăng-dong

cùng Mỹ và Anh nói rằng

điều này là do Mỹ dê

nhưng không rõ.

Ngay mai, chub sẽ giao gián

chi-zen-vien nha-chang

Chương-trình đảng Quốc-gia

Đảng

Lamb-to và Tòng-trưởng đảng Quốc-gia

gai Huile, có dây cài chương trình đồng Quốc-gia và đường kinh-lô; chương trình ấy có tính chất bài Pháp hàn. Nhập từ bao cho thái-dô ông rã là buôn cướp. Ba Lan (Pologne) và Lập-dô-Uyên (Lithuanie) xung đột Kovao, Dép 2 Juin. — Ở biên-giới hai nước Ba và Lập, mới đây lại xảy ra việc ôi chiến. Linh-cash phòng hại nước không biết vì sao mà nồi lèn bắn nhau gần Obazary. Bên Lập nói vì lính Ba-Lan bắn trước; bắn nhau có đến 100 phát súng.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

Bệnh Phòng-Tích dần dogeneity, dần bù薪水 kèm thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lâm, vi cảm ho, ruyn say, với ham-thirst hoặc ám-xang di ngã hay tim ngay nết thê-binh; gọi là Phòng-Tích. Khi thê-binh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cảm không muốn ăn, ăn thì bay g, thường đau bụng, đau lưng, thân-tay mệt-mỏi. Bei bị uống 1, 2 liều, lần 4, 5 liều, uống không công-phat, chứng-binh át thấy đỡ chịu hoặc khát ngay.

Mỗi liều chia hai bén uống, giá: Op 40, Võ-Dinh-Tan, 178 bia, Route Lachtry, HAIPHONG.

ÁM-TÙ Kim-tiền năm 1920

TRUNG-KÝ CBI-BIỂM:

HUE : Vinh-Suông, commerçant
phố Gia-Long;
TOURANE : Trần-thị - kiêm - Huyền
avenue du Muadé;
TOURANE : Nguyễn-thị-Huệ, phố Đất
hạt-Vi;
NHATRANG : Móng-Luong Thu-Quán;
TAM-QUAN : Hiệu-đang Đội-Chẩn;
QUANGNGAI : Nguyễn-Ngoc-Anh, Thach-
Trợ, Bộ-Đức;
QUANGNGAI : Ché-Hoàng & Sóng-Võ;
VINH : Binh-Huy, phò Gare
Khắp bờ kỵ có Đại-ly bán cả.

São rất đẹp, dùng làm mán
của "hay" để treo trước
bàn-thờ. Láu-bằng
tray-màn, định-cuom
ở gác có cảnh
hoa hay lá chín
dến 350
annam tuy y.
Giá mỗi
thuốc
vuông
(m²)
ngang, bè dài
bao nhiêu, xin
viết thư thương
lượng với ông
LÝ-XUÂN-HÓA
R. M.-hieu-Vi - TOURANE

STORE TOURANAIS

MUÔN BÁN

Một dây nhảy ở ngã 4 trung Anh danh
trong thành, suối đèn Hồ-thanh,
rất tối, ở và cho thuê, đều tiện.

AI muôn mua xin hỏi chủ nhân
lá:

M-MAI-QUANG-LANG
Secrétaire des Travaux Publics - HUE

Maison VĂN-THỊNH

Quincaillerie Ferronerie
n° 18 Rue des Médicaments n° 18 HANOI

QUI-ONG | Bóng rương, tủ
va-ly và đồ-gỗ
Thầu khoán

Bán buôn các thứ khéo, đóng
lồng trôi phung múa biển sa
Vì nghe đĩa hát BEKA náo nùng

Bán lè rương tú, gác, lầy,
- tai hông, - đai-nep, - đinh mủ, -
bản-lò, súng nước trà, - đà-kieu
thúi thời rất nhá.

Bồ dùng cho thê-thuya, đồ sét làm
nhà, làm mồ, súng, cuộc, vân vân.

Các thứ son dù mài, hắc-hìn (coaltar)

các thứ bột son, - bột ocre-jane,

ocre rouge, vân vân.

Quát hoa, - dù-giấy, dù-vải, (combreille)

theo lối Nhật-bản, dàn-bà Áo-tây vẫn
thường dùng.

Nhà dù và làm các thứ hàng sét,
đóng theo kiểu mào gót.

Hiogg tốt già rõ hơn mọi nơi. Xin
đồng-bao chiếu cũ.

Chủ nhân :

Madame ĐẶNG-THỊ-HÀO

Kính cáo

HÀNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÀNG-THUỐC ĐÁNG

TIN-CẬY • HƠN HẾT
Vi thuốc bán rất Tinh-khết
và Hảo-hạng;

Ở xa mua thuốc thô gửi mua
mẫu và kỹ-lưỡng;

Catalogue y-được Bác-sí
RUDY gửi cho không.

Xin hỏi tại :

N° 119-128 rue Catinat SAIGON

Dáng điệu trong khi chụp ảnh

Các Qui-khách di chụp ảnh, đứng ngồi có dáng điệu thi bức
ảnh trông lớn người lên nhiều lắm. Hiện HƯƠNG-KÝ PHOTO
ở số 84 Hàng Trống Hanoi đã cắt riêng một người sành nghệ, để
sứa sang về dáng điệu của các Qui-khách trong khi chụp ảnh.

THUỐC - NAM

Người Nam lại uống thuốc nam thi hay vô cùng, chúng
tôi đã từng kinh-nghiệm biết là thuốc nam chữa bệnh
người nam rất hay rất mạnh, cho nên chúng tôi hết sức
dụng công nghiên-cứu các món thuốc nam khảo-cứu thi-
nghiệm trong 15 năm trời, chữa dâu khói dầy, hiệu-nghiệm
như thần, là vì chúng tôi nghiêm-xét so-sánh chế-luyện cho
rất hợp-tinh chất và khí lực người nam, lại kinh-cứu các
phương thuốc hắc dè phoi-hợp chế-hòa ra các thứ thuốc
hỗn-dưỡng-thần-thể cho loài người. Nay theo phép hóa-học
chế-tạo ra các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, đóng-thành
bao-thành-hộp cho tiện việc tiêu-thụ. Vây tiệm thuốc của
chúng tôi mới chính là tiệm « THUỐC-NAM », tức là tiệm
thuốc « NỘI-HÓA ». Xin các ngài sẳn-lòng chiếu cố ngài
nào muôn cần dùng thứ thuốc gì, và ngài nào muôn làm
đại-ly bán các thứ thuốc cho chúng tôi thi xin cứ gửi thư
cho tiệm thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG, số 46 phố Hàng-
Thùng Nam-Dinh mà hỏi.

Kính cáo

BAC - NINH

Bệnh quỳ đá có thuốc tiên !!

Nếu ai mài Lát, hay Lát-chap CỐT nghĩa là khai rã hổ trong người như một thuốc
đem uống ruyn cái mồi, hay trong thịt nó bao-nhau kia, hay cắn rái nhết mồi rồi, tên đó có mồi
vì tên-trong-nhau, COQUE nó là tên-trong-nhau, trong mồi, bỏ trộn giòn thia-nép, bệnh này rất
nguy hiểm và thường-nhau, nếu đã mài Lát thi người ấy mòn-binh-danh GIA-CON-MỘT-THIEN-HU
mòn-binh, bắng-huyết, v, thi sinh-đi-rồi-bé, nếu đã mài Lát thi huy-bang-mát, tên TIM-LA, tên-chap CỐT,
mòn-binh như mòn-tron, thường-vi-trong SPEROCHETE DE SCHANDORF, cho nên trộn giòn
sát, kái-ti sức-nhỏ, linh-tu kẽ-trên, già-lâm kẽ-cút, lây
minh-thi agnietum, nghiên-tan-tru, may-sáng-chê-ra, được
thu-thuốc-eat, chua-ai-nắng-khổi, thao-chê-tai-tinh, vớt-và
tinh-không, uống-horm-ngon, ngọt, như cách-khô-na-kết-tri
con-pa, Phù-dang-dắc-dia, nhiều-hai-dòng-bao-dù-mắt
tết-kỷ, chua-xát-và-cứng.

Thuốc viên - ngenh-ne \$300, nang \$400, rõi nang \$600.

Thuốc nước (nồng-thơm, ngọt) nhẹ một chai \$350, nang hai chai \$700,
rất nồng-ba, bẩn-đau-lòng-bệnh.

Nguyên-sử-tòa-thông-phân Thương-hàng TRẦN-DŨC-CẨM n° 122 phố Dinh-Tân,
Nam-Dinh (Tonkin)

Trong năm nǎm ???

?

CỨU KHỎI TRÊN 2 VẠN NGƯỜI

Tác là HOA-LIỀU-GIẢI-DỘC-HOÀN

Thông-Tri :

LÂU, GIANG - MAI

Một mắc, bay-dì lầu chua tuyet-noc - Giải-hoc mọi chứng ngứa ghẻ, mọi nhợt.

Một điều đặc-sắc nhất là :

HOA-LIỀU-GIẢI-DỘC-HOÀN lại còn có thể giải các chất độc như Ainh-phân, Ban-

mild, Thảo-ngân, Tam-thien-đen vân-vân... là những chất có thể làm-bại đến

đường-sinh-dục, hoặc sinh ra nhiều chứng bệnh ghê-gớm sau-aky. Vây ngài nào

trong-khi có bệnh đã đóng-nhâm các chất độc-ký, hãy viết thư ngay vđ hiết :

NGUYỄN-TÚ-di SINH-HUY, Rue de la Gare Vinh

Vente des Coiffures

Chapellerie - Lunetterie - Mercerie - Nouveautés

Bản-hiệu mới về nhiều thứ kinh-thuốc, gong-vàng (double-or), gong-vàng-bạc đựa

giá từ \$300 đến \$500, và kính-gong đệm-kính-rất-nhỏ-rất-bền giá từ \$025 đến \$250. Quý

khách & xin mua mandat gửi-trước, bão-hàng-giá-bán-rất-nhanh-chóng.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

11-5-1 DAN

Chi có hàng BEKA được độc-quyềnilly-hơi vào-dĩa hai-bạn-hai

NORIA-HIỆP-BAN, và PHƯỚC-CƯƠNG có tiếng-nhất ở Saigon.

CÓ NAM-PHÌ,

CÓ BÀY-LỤU,

CÓ BA-XUÂN :

sai nghe đến-lại không-bám-mô !

Đi-miền-quy ngài-dễn-hiệu-Mme

RICHARD

Chanson-Orient Rue de la Citadelle

à Hué

nghe các diệu-mô Tài-Tinh

của máy-có-bát,

Nhiều-khúc-rất-sai-đoán.

Lại-mỗi-sang-máy BEKA hát-như

NGƯỜI THIỆT dù-thúi-thúi-nhau

zách-di-rất-tiến cho-diem-thúi-lon-de

ở-nhà-trong-thi-thết-dep, GIÁ 1\$50

trò-leu.

Các ngài có máy-rồi-máu-muốn

nghe-ubr máy BEKA hát, thi-nén

và-trong ngay, GIÁ 1\$5 \$10-leu.

Mỗi-dần-thêm-dĩa HÀC, Saigon cũng-có, dĩa-Tây và Cao-muoi-hát

nhiều, và các diệu-hát BAO-THIỀN-CHÙA tiếng-Annam và LATIN huy

hưu-lúc-trước-bởi-phần, GIÁ từ \$180

trò-leu.

Mỗi-có-thêm-bóng, tượng-bên-GIÁO, hình-có-dồng-hồ

Ban-dêm-trong-sáng

Ban mandolines kiêu-mới-kêu-thát-trong

NÉN-DÙNG

Chu-đến-món-nghiên-cứu

Dòng-Tây,

Lựa-theo-khi-bầm-của-người-xứ-ta.

Chọn-toàn-thuốc-tốt-chê-ra.

Cao, đơn, hoàn-tán, mọi-khoa-tinh-tưởng.

Các ngài cần-dùng, hay-muốn-làm

da-i-lý-cho-bản-dưỡng. Xin-viết-thơ-về-hỏi, sẽ-gửi-quyền-mẫu-hàng-biểu

ngay.

Thơ-và-mandat-dé-nhau-sau-này

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

n° 122 phố Khach

TONKIN) NAM-DINH

Chu-đến-món-nghiên-cứu

Đóng-Tây,

Semelle-en-cuir-Française \$500

Soulier-en-toile-blanche-store-boxcalfoce

Semelle-en-cuir-Anglaise \$600

Soulier-en-toile-blanche-store-boxcalfoce

Mỹ-soga-tong-catalogue-1933

Qui-khách-mua-hàng-xin-gửi-ta-trước

trước-lối-catalogue-xin-tới-hàng-3-5-1

AN-HÀNH

37 phố 411, 912, 1101

Món-á-ché-Gia-xi-hoa-Thái,

Tiền-ban \$080

một-chai

THÔNG-THÔNG

138-140, Bé-Tông-dốc-Phương (CHOLON)

Bản-hiệu-bán-si và bán-lé-dó các thứ-hàng-Tàu, hàng-Thượng-hải